

SỰ KHÁC NHAU GIỮA TRÍ VÀ THỨC

THỨC: căn và trần tương quan (xúc) – 6 căn, 6 trần, 6 thức.

Phân biệt: có năng và sở đối đãi nhau

TRÍ: (HUỆ) không nằm trong phạm vi đối đãi của căn và trần. Ly năng, tuyệt sở.

Nghĩa của Trí qua các pháp biểu khác nhau:

TRÍ: trong Ngũ căn (Tín, tấn, niệm, định, huệ).

a) Trí (huệ) là kết quả của quá trình thành tựu tu tập lâu dài mà khởi đầu là Tín, cuối cùng là Định dẫn khởi huệ.

b) Trí trong Tam học: giới, định, huệ.

c) Trí trong Lục độ: Bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ (hay tam huệ).

Trong ba trường hợp trên, từ Nguyên thủy đến Đại thừa, Trí không liên quan gì đến Thức, và luôn luôn là kết quả của Định lực.

Trí bừng sáng lên, sau khi tất cả các năng lực nội tâm hội tụ tại một điểm giống như một tia lửa rực sáng qua một thấu kính phân kỳ hội tụ, quy tụ tất cả ánh sáng mặt trời vào một giao điểm (foyer).

d) Trí qua thập lục tâm: (tám nhãn và tám trí) thì Trí là kết quả của nhãn.

Ví dụ: “khổ pháp trí nhãn” là đầu mối dẫn khởi của “Khổ pháp trí” (Trí thấu rõ khổ đế).

Nhãn ở đây, không chỉ khác hơn là những nỗ lực của công phu hành trì lâu dài của hành giả, nhờ đó mà trí huệ mới bừng mở sáng chói. Vì vậy, nên nói:

- Trí là nhãn ở giai đoạn quả (Nhãn là nhân).

- Nhãn là trí ở giai đoạn nhân (Trí là quả).

Cả trong Duy Thức thì mới thấy nơi Trí do Thức chuyển hóa mà thành. Theo Duy Thức, sau khi hành giả phá xong hai thủ thùy miên (thủ kiến và thủ tướng) thì tám thức chuyển thành tám trí. Đầu tiên là:

1. Năm thức đầu chuyển thành Thành sở tác trí.

2. Ý thức chuyển thành Diệu quan sát trí.

3. Mạt na Thức chuyển thành Bình đẳng tánh trí.

4. A lại da Thức chuyển thành Đại viên cảnh trí.

Đến đây, hành giả hoàn toàn tự tại và chứng pháp thân, nghĩ đâu trúng đó, nhất cử nhất động đều phù hợp với chân lý.

Duy Thức nói: phá xong hai thủ thùy miên thì thân tâm hoàn toàn thanh tịnh.

Đến đó nghe hợp lý. Nhưng khi Duy Thức nói: “Thức chuyển thành trí” liệu có mâu thuẫn với định nghĩa về Thức không? (Thức là công năng phân biệt).

Đây là vấn đề cần đặt cho học giả Duy Thức, khi cần suy nghĩ và truy cứu thêm.

Trích “ TRÍCH LỤC PHẬT HỌC